TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO L** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **22/**2018/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lâm, ngày 02 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 188/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị X, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Hồ Thị P- Luật sư- Văn phòng luật sư Lộc P- Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: 1A Nguyễn Văn C, phường Lộc S, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Trịnh Đình H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐINH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị X và Ông Trịnh Đình H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị X và Ông Trịnh Đình H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Vũ Thị X và ông Trịnh Đình H thỏa thuận giao các con chung là Trịnh Diệu H, sinh ngày 27/3/2010 và Trịnh Phi H, sinh ngày 18/3/2016 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Ông H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trịnh Diệu H, sinh ngày 27/3/2010 với số tiền 1.500.000 đồng/tháng,

cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 3/2018 và cấp dưỡng nuôi cháu Trịnh Phi H, sinh ngày 18/3/2016 với số tiền 1.500.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 3/2018.

"Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình".

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Bà Vũ Thị X và Ông Trịnh Đình H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Vũ Thị X và Ông Trịnh Đình H thống nhất xác nhận có nợ chung tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V- Chi nhánh Bảo L- Phòng giao dịch Bảo L số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng và lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 0785/2017/6307520/HĐTD ngày 05/6/2017. Bà X và ông H thỏa thuận ông H có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận đã ký trong hợp đồng. Tuy nhiên, Tòa án đã thông báo cho ngân hàng về khoản nợ trên để yêu cầu giải quyết trong vụ án này nhưng đã hết thời hạn được thông báo mà ngân hàng không làm thủ tục khởi kiện theo quy định của pháp luật. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này, khi nào Ngân hàng làm thủ tục khởi kiện thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Bà Vũ Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện ly hôn và hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà X đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0004896 ngày 13/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, bà X được hoàn lại 150.000 đồng.

Ông Trịnh Đình H phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên